

Điểm khác biệt của Giáo dục Thể chất Việt Nam và nước ngoài

Hà Sỹ Nguyên*

*ThS. Môn GDTC Khoa GD Đại cương và Nghiệp vụ sư phạm - Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Received: 26/11/2023; Accepted: 6/12/2023; Published: 13/12/2023

Abstracts: The article synthesizes and analyzes relevant documents to evaluate factors of cultural origin, impact mechanisms, and concepts of pathways that limit the integration of sports and education. The results show: 1) Differences in cultural origin promote the difference between humanistic thinking and scientific thinking in subjects' perception of physical activity; 2) The institutional inertia of the "national system" of sports development in Vietnam has led to bad trends in the choice of sports activities; 3) Enlightenment of thought and physical training is the key path to achieving integration between sports and education.

Keywords: Sports awareness; Sports values and ideology; Sports Management.

1. Đặt vấn đề

Sự khác biệt giữa văn hoá (VH) thể thao (TT) Việt Nam và nước ngoài ảnh hưởng trực tiếp đến việc tích hợp Giáo dục Thể chất (GDTC) ở trong nước. GDTC nước ngoài chú trọng đến việc giáo dục (GD) con người, tức là coi GDTC là một hình thức GD để phát triển nhân cách, tuy nhiên, trong GDTC Việt Nam lại trở thành 1 dạng công cụ nhằm GD tư tưởng hơn các giá trị thật của môn học này. Mặc dù với sự phát triển của xã hội, nhận thức của xã hội về giá trị của TT không ngừng được nâng cao nhưng sự khác biệt về VH quyết định sự phức tạp của việc tích hợp TT và GD. Bài báo này thảo luận về việc tích hợp TT và GD thông qua phương pháp văn học và phân tích logic, xử lý hợp lý những khác biệt trong TT và GD do sự khác biệt về VH và quy định tạo nên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự khác biệt về VH dẫn đến sự khác biệt giữa tư duy nhân văn và tư duy khoa học trong nhận thức của chủ thể về HĐTC, GDTC

2.1.1. Phân biệt tư duy tâm trí và tư duy cơ thể

Các hoạt động thể chất (HĐTC), GDTC và trình độ kỹ năng của con người liên tục được nâng cao, đáp ứng nhu cầu phong phú của con người. Tuy nhiên, do nhận thức khác nhau dẫn đến sự khác nhau ở mỗi khu vực. Hành vi HĐTC phụ thuộc vào những quan niệm và thái độ khác nhau của con người - tức là VH, là nền VH được hình thành bởi xã hội mà con người đã sống lâu đời và/hoặc các nhóm xã hội cụ thể đã nuôi dạy họ. Sự khác biệt giữa "tư duy cảm tính" và "tư duy lý trí" theo từng đặc thù VH địa phương đã mang đến cho con người những quan điểm khác nhau về quan điểm cơ thể và thể chất. Sự khác biệt về nhận thức cơ thể, HĐTC giữa VH Việt Nam và nước ngoài

bắt nguồn sâu xa từ thói quen ứng xử của con người khi các quốc gia tiếp tục phát triển. Sự khác biệt giữa "suy nghĩ" và "suy nghĩ cơ thể" vẫn tồn tại và sẽ ảnh hưởng lâu dài đến nhận thức cơ thể của con người ở các nền VH khác nhau.

2.1.2. Lối mòn suy nghĩ truyền thống và sự theo đuổi các giá trị hiệu quả thực tế

"Làm gì cũng phải có mục đích, có lợi ích" là một trong các quan điểm sống của nhiều người Việt Nam. Như vậy, lợi ích và khả năng giải quyết các vấn đề sinh kế của người dân đã trở thành tiêu chí để đánh giá giá trị của sự vật, đồng thời là chìa khóa để mọi người lựa chọn hoặc chấp nhận mọi thứ. Thêm vào đó, lối mòn GD cổ truyền cũng đã bị chi phối bởi sự truyền bá giá trị lợi ích - vì tiền thân mà học tập, như vậy GD đã được coi là một công cụ để cạnh tranh xã hội hơn là một cách để nhận thức bản thân, theo đuổi sự phát triển và thúc đẩy tiến bộ xã hội. Được thúc đẩy bởi những lựa chọn thực tế như vậy, sự lựa chọn và chú trọng của công chúng vào kiến thức môn học trong hệ thống GD đã bị thay đổi. Để nâng cao nhận thức và giá trị của TT, việc cần thiết là bắt đầu từ công tác truyền thông nâng cao nhận thức về giá trị thiết thực của TT với tư cách là sự đảm bảo về mặt sức khỏe cho mọi nhân tố hoạt động của con người.

2.1.3. Lấy truyền thống lịch sử là nền động lực phát huy các giá trị TT phù hợp

Ý thức trách nhiệm, sứ mệnh dân tộc chịu ảnh hưởng sâu sắc của VH xã hội và có ý thức chủng tộc mạnh mẽ. Quan điểm về hệ thống và VH nước ngoài liên quan đến TT là chú trọng những kỹ năng mà cá nhân có thể học được thông qua rèn luyện thể chất và kích thích tiềm năng mang lại vinh quang cho đất nước. Đây chính là một trong các biểu hiện

cơ bản của chủ nghĩa dân tộc trong TT. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc trong TT có những lý do cụ thể và có thể được thúc đẩy dựa trên việc truyền bá các giá trị nhân văn trong các giai đoạn lịch sử dân tộc hào hùng cụ thể. Biểu tượng của thi đấu TT, đấu tranh, rèn luyện thể chất toàn dân là một sự đánh đổi tối ưu được thực hiện trong những điều kiện xã hội, kinh tế cụ thể có liên quan đến các giá trị nhận thức thống nhất của toàn xã hội, đều có thể đạt được trong những điều kiện đặc thù như biến đổi chế độ, thiên tai, chiến tranh, bệnh dịch,... Sự tách biệt giữa TT và GD được xác nhận là do sự thúc đẩy theo quan điểm phối hợp của cả hai tạo nên, sự phối hợp càng cao hiệu quả càng tốt.

2.2. Hạn chế của nền TT tạo ra những nhận thức và thay đổi hành vi TT của xã hội

2.2.1. Quan điểm và sự phát triển TT quốc gia ảnh hưởng trực tiếp đến HĐTC của xã hội

TT là một chủ đề toàn diện và các môn TT mang tính cạnh tranh cuối cùng sẽ được phản ánh qua thành tích, nhưng thành tích TT đạt được là kết quả của sự phối hợp hành động của nhiều yếu tố. Để phát triển TT thành tích cao, việc trang bị kiến thức TT phổ cập bằng GDTC là một trong các khâu tất yếu để tạo cơ sở cho các nhận thức TT cho học sinh, thông qua học sinh chuyển nhận thức cơ bản về TT thành tích cao theo chương trình GDTC ra ngoài xã hội. Từ đó nâng cao nhận thức và kích thích các nhu cầu hoạt động thể thao cơ bản đến các hình thức TT giải trí, TT theo nhu cầu và TT thành tích cao.

Tuy nhiên, mô hình GDTC hiện nay chủ yếu tập trung vào hướng dẫn kỹ năng cơ bản, điều này rõ ràng là chưa đủ. Để cải thiện hơn nữa hiện trạng GDTC, việc tăng cường các nghiên cứu để hoàn thiện là rất quan trọng. Nhận thức các khái niệm khác nhau về TT và GDTC xuất phát từ các chiến lược phát triển TT tầm vóc quốc gia sẽ có tác động lâu dài đến việc hiện thực hóa sự lồng ghép giữa TT và GDTC. Mặc dù trạng thái lý tưởng của GDTC là đạt được sự phát triển toàn diện, nhưng do năng lượng của người học có hạn nên việc tham gia rèn luyện kỹ năng và kỹ năng chuyên môn hoặc cường độ cao là không thực tế.

2.2.2. Tư duy phân biệt GDTC và GD

Với sự phát triển nhanh chóng của đất nước, hệ thống GD nước ta không ngừng được phát triển, vị thế của GDTC cũng không ngừng được nâng cao. Cùng với việc nâng cao nhận thức về sức khỏe của người dân, vị thế của GDTC dần được cải thiện, tuy nhiên điều cần phải đổi mới là hiện nay, hiểu biết của hầu hết người dân về GDTC vẫn còn ở mức độ “trò

chơi” không bằng tự rèn luyện, rèn luyện thể chất. Ngày càng có nhiều người coi đó là giờ vận động hơn là chức năng GDTC, các môn GDTC cũng trở thành môn điều kiện-vai trò thấp.

Thay đổi tư duy thói quen từ khái niệm và thiết lập mối quan hệ giữa GDTC và GD đã trở thành những tư duy mang tính khám phá nhằm thay đổi thực tế về sự khác biệt giữa TT và GD. Đồng thời, thông qua thiết lập mối quan hệ khăng khít giữa TT và GD, cũng hoàn thiện các mục tiêu GD theo hướng phát triển toàn diện các mặt nhận thức, kỹ năng, thể chất, năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh.

2.2.3. Nhận thức về GDTC quyết định việc lựa chọn và tham gia HĐTC

Kể từ khi GDTC trường học được đưa vào hệ thống GD, việc giảng dạy GDTC liên quan đã liên tục được nâng cao dần cùng với sự phát triển của xã hội. Với sự hoàn thiện dần dần của hệ thống GD, hệ thống và chính sách GDTC Việt Nam không ngừng được sửa đổi và hoàn thiện để phù hợp với điều kiện đất nước. Tuy nhiên, chịu ảnh hưởng của VH truyền thống, những người dân từ lâu có tư duy GDTC không quan trọng vẫn chưa thay đổi hoàn toàn nhận thức về giá trị của GDTC, HĐTC và lựa chọn hành vi do quan điểm cá nhân.

Mặc dù sự hiểu biết của con người về TT đã thay đổi nhưng hầu hết những thay đổi này chỉ dừng lại ở bề mặt thể dục. Đồng thời, còn có ý thức phân biệt đối xử đối với việc dạy GDTC do cách hiểu một chiều về GDTC. Việc hình thành ý thức phân biệt đối xử là kết quả của sự hình thành lẫn nhau của nhiều yếu tố và sự phân biệt đối xử do nhiều nguyên nhân khác nhau gây ra. Ở góc độ nào đó, sự hiểu biết của xã hội về GDTC chỉ giới hạn ở việc thư giãn cơ thể, tinh thần và tăng cường thể chất, sự hiểu biết về nghề TT chỉ giới hạn ở địa vị thấp và các thao tác đơn giản, và sự hiểu biết về giá trị của TT chỉ giới hạn ở mức hời hợt và một chiều. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến hiểu biết của công chúng về TT.

2.3. Xu hướng cải thiện

2.3.1. GDTC hướng đến lợi ích con người làm mục tiêu

Mặc dù hệ thống GDTC Việt Nam chịu ảnh hưởng từ GDTC nước ngoài, nhưng chưa hoàn toàn hướng đến mục tiêu vì con người như nước ngoài, đồng thời cũng chưa Việt hóa theo hướng VH dân tộc. Xã hội đang coi trọng trí thông minh hơn GDTC, quan điểm này rất mạnh mẽ trong trường học, bỏ qua chức năng GD của TT và coi nó chỉ mang tính giải trí, chính trị và biểu diễn. Mặc dù Luật GD nước ta đã quy

định các mục tiêu, chương trình GDTC chặt chẽ, tuy nhiên trong thực tiễn ngoài GD trí tuệ, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ,... thường bị bỏ qua một cách có chọn lọc. Sự kế thừa VH lâu dài đã làm cho nền GD mang tính định hướng xã hội, nền GD được phát triển để đáp ứng nhu cầu xã hội mang tính thực dụng và hẹp hơn. “GD lấy thành tích” đã thúc đẩy việc hình thành các mô hình GD, đào tạo tiêu chuẩn hóa và kìm hãm sự phát triển nhân cách của học sinh, dẫn đến các vấn đề như “điểm cao, năng lực thấp”, thiếu đổi mới, tự đánh mất mình và tỷ lệ béo phì tăng cao,...

Tuy nhiên, với sự phát triển của xã hội và sự nâng cao toàn diện sức mạnh quốc gia, thời đại đã đặt ra yêu cầu phải đưa GD trở lại “nuôi dưỡng con người tự do, phát triển toàn diện”, đạt được mức độ tương quan cao có ý nghĩa thực tiễn. Khác với việc học theo từng giai đoạn của các môn học khác, môn GDTC xuyên suốt quá trình học tập của học sinh, tính chất giải trí, vui chơi của nó giúp bồi dưỡng, hình thành nhân cách học sinh một cách tinh tế. TT không chỉ là cách rèn luyện cơ thể cường tráng, nâng cao vóc dáng cá nhân mà còn có thể rèn luyện ý thức về quy tắc và sự công bằng, tinh thần hợp tác đồng đội, ổn định cảm xúc và phẩm chất con người.

2.3.2. Tăng cường quan tâm, đổi mới quan điểm chính sách

Là một bộ phận của hệ thống GD, đồng thời kết hợp xu hướng GD bồi dưỡng tài năng toàn diện, tầm quan trọng của GDTC đã được nâng cao. Đồng thời, với sự công khai về mối tương quan giữa TT và sức khỏe thể chất, việc tham gia TT của người dân đã chuyển từ hướng dẫn thụ động sang tham gia tích cực và tư duy TT đã được phát triển ở các mức độ khác nhau. Sự thay đổi trong nhận thức của người dân về giá trị của TT không chỉ liên quan đến việc thực hiện và phát huy các chính sách mà còn liên quan đến việc thừa nhận một phần khái niệm “dân cường, nước mạnh”. Trong bối cảnh thời đại mới, làm thế nào để nâng cao hơn nữa nhận thức của người dân về giá trị VH TT? Làm thế nào để phát triển HĐTC, GDTC toàn dân? là những câu hỏi cần được xem xét trong thời kỳ hiện đại hóa và chuyển đổi quản lý TT.

Việc nâng cao chất lượng hoạt động GDTC không thể đạt được nếu không có sự nỗ lực chung của cả hai ngành TT và ngành GD, cần thay đổi nhận thức về TT của bộ phận quản lý để họ thực sự nhận thức được tầm quan trọng của TT và hình thành một sự kết hợp tối ưu của nhiều bên về mặt chức năng “TT” và “GD” của GDTC.

2.3.3. Tuyên truyền GD nhận thức và lợi ích của

HĐTC, GDTC

Mặc dù với sự du nhập của các môn TT cạnh tranh của nước ngoài, niềm tự hào dân tộc khi giành chiến thắng quốc tế đã được xác định là niềm vui chung của toàn dân, cũng nhờ vậy, sự quan tâm đến TT ở mọi góc độ được nâng cao. Sau khi chuyển sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, việc phát triển TT chưa thể hòa nhập vào xu hướng phát triển xã hội chủ đạo do bị tách biệt lâu dài với thị trường và môi trường xã hội, vị thế của TT vẫn còn ở mức độ yếu trong nhận thức của người dân. Sự hiểu biết chưa đầy đủ của công chúng về giá trị của TT là do những cân nhắc về tâm lý VH, lịch sử và thực tiễn cũng như sự đồng thuận do không phát ngôn của các nhà quản lý thể thao. VH được tích lũy qua quá trình lịch sử và được truyền qua nhiều thế hệ là mất xích quan trọng trong việc phổ biến và phát triển VH thể thao, sự hiểu biết của những người làm truyền thông VH TT về giá trị của VH TT ảnh hưởng trực tiếp đến vị thế của TT trong lòng người dân.

3. Kết luận

Sự phát triển của HĐTC và GDTC cần phải được dựa trên các kế hoạch, chính sách dài hạn và phù hợp, đồng thời đòi hỏi sự tham gia của nhiều mặt. Sự khác biệt về nguồn gốc VH thúc đẩy sự khác biệt giữa tư duy nhân văn và tư duy khoa học trong nhận thức của chủ thể về HĐTC và GDTC, từ đó trở thành gốc rễ VH của nhận thức thể thao. Mở rộng tư tưởng và nâng cao nhận thức, VH thể chất là biện pháp tối ưu để phát triển GDTC trường học.

Tài liệu tham khảo

1. Sun Jingzhao, Zhang Tianfeng (2013). *Rational interpretation of the “combination of sports and education” model*. Sports Science and Technology, 34 (05): 140-142.
2. Ma Yufang, Li Yong (2014). *Research on the institutional difficulties and system design of implementing “integration of sports and education” in my country*. Sports and Science, 35(03): 88-92, 110.
3. Ren Hai (2019). *Focus on life and reshape sports culture*. Sports Science, 39(04): 3-11.
4. Jin Yuzhu, Wang Gang, Zhang Zai Lin (2017). *Chinese martial arts: a cultural journey of the body-based on the perspective of body philosophy*. Journal of Beijing Sport University, (04): 127-145.
5. Li Youqiang (2019). *The transformation of China's classical body concept: an investigation based on the history of changes in Chinese sports*. Journal of Shanghai Institute of Sport, (03): 92-99.